

Số: 44/2021/QĐST-HNGĐ

*Thị xã Kỳ Anh, ngày 13 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Q - Sinh ngày: 10-3-1994

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Anh Chu Mạnh H - Sinh ngày: 17-3-1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Q và anh Chu Mạnh H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Chu Mạnh H thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con cái: Chị Lê Thị Q và anh Chu Mạnh H thống nhất giao 02 con chung là cháu Chu Lê Quỳnh A, sinh ngày 06-01-2015 và cháu Chu Lê Quỳnh Ng, sinh ngày 13-5-2017 cho chị Lê Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của anh Chu Mạnh H cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị Lê Thị Q mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi 02 cháu Chu Lê Quỳnh A và Chu Lê Quỳnh Ng đủ tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

**2.3.** Về giải quyết tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4.** Về án phí:

Chấp nhận sự thoả thuận, chị Lê Thị Q nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả anh Chu Mạnh H là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015518 ngày 30-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường X;
- Dương sự;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN****Nguyễn Ngọc Thạch**